

Bộ Tài chính phối hợp cùng Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm giúp đỡ các ngành, các địa phương *củng cố và kiện toàn công tác kế toán tài vụ* trong các xí nghiệp quốc doanh, các hợp tác xã, trong các ngành, làm cho công tác kế toán tài vụ thực sự là công cụ quản lý và kiểm tra hoạt động của các ngành, ngay ở nơi và lúc diễn ra việc sử dụng lao động, tài sản vật tư, tiền vốn để sản xuất kinh doanh, phân tích và đánh giá hiệu quả kinh tế, năng suất lao động trong từng đơn vị.

Hội đồng Chính phủ yêu cầu các ngành, các cấp ra sức phấn đấu làm tốt những công tác trên đây nhằm giảm mức bội chi ngân sách và bội chi tiền mặt, giảm bớt căng thẳng về cân đối tiền hàng và đời sống của nhân dân, góp phần tích cực thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1978 ; đồng thời phải chuẩn bị tốt kế hoạch năm 1979 : cân đối kế hoạch từ cơ sở nhằm phát huy quyền làm chủ tập thể của quần chúng trong việc phát hiện và huy động mọi tiềm lực về lao động, vật tư và tiền vốn, góp phần tích cực khắc phục dần từng bước những mặt không cân đối lớn trong nền kinh tế quốc dân, bao gồm cả vấn đề cân đối thu chi ngân sách và tiền mặt.

Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 1978

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Phó thủ tướng*

PHẠM HÙNG

### **CHỈ THỊ của Hội đồng Chính phủ số 265-CP ngày 19-10-1978 về việc đẩy mạnh cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch trong cả nước**

Từ năm 1961, Chính phủ đã đề ra chủ trương tiến hành cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch. Các cấp ủy Đảng và chính quyền, các tổ chức công đoàn, phụ nữ và các ngành đã tích cực vận động nhân dân tham gia, triển khai việc thực hiện với những biện pháp cụ thể và đã đạt được một số kết quả.

Đến nay ở miền Bắc, tỷ lệ phát triển dân số đã từ 3,4 % năm 1962 hạ xuống 2,56 % năm 1977 ; trong nữ công nhân, viên chức Nhà nước, tỷ lệ sinh đẻ từ 22,6 % hạ xuống 16,5 % trong cùng thời gian trên. Nhiều tỉnh, thành số nữ đặt vòng tránh thai đã đạt tỷ lệ 5 % trở lên so với số dân trong địa phương, như Hải Hưng, Hải Phòng, Thái Bình, Thanh Hóa, Hà Nam Ninh, Hà Nội, Nghệ Tĩnh, Hà Sơn Bình..

Ở miền Nam, cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch tuy mới tiến hành và đã đạt được một số kết quả bước đầu.

Tuy nhiên, phong trào quần chúng thực hiện sinh đẻ có kế hoạch trong cả nước vẫn chưa mạnh, chưa đều ; tốc độ phát triển dân số còn quá nhanh, không cân đối với tốc độ phát triển kinh tế và văn hóa. Ở miền Bắc, tuy cuộc vận động đã được tiến hành nhiều năm nhưng tỷ

lệ phát triển dân số vẫn còn cao. Ở các tỉnh, thành miền Nam, tỷ lệ sinh đẻ hàng năm còn quá cao; nhiều gia đình đẻ con quá đông, ảnh hưởng không tốt đến sức khỏe người mẹ và việc nuôi dạy con cái.

Nguyên nhân chính là do các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương, các cơ quan, đoàn thể ở nhiều nơi chưa quán triệt đầy đủ ý nghĩa và tầm quan trọng của cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch, nên chưa làm hết trách nhiệm của mình; công tác tuyên truyền vận động còn yếu; về đối tượng vận động thì chưa chú trọng vận động trong nam giới, trong lực lượng vũ trang, trong nam nữ thanh niên mới xây dựng gia đình...

Đề tiếp tục quán triệt nghị quyết Đại hội lần thứ IV của Đảng đã đề ra: « cần làm tốt công tác bảo vệ bà mẹ và trẻ em; đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch, ra sức phòng và chữa bệnh phụ khoa và các bệnh nghề nghiệp của phụ nữ... », Thường vụ Hội đồng Chính phủ trong phiên họp ngày 15 tháng 9 năm 1977 đã quyết định đẩy mạnh cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch trong cả nước, nhằm đạt mục tiêu hạ tỷ lệ phát triển dân số trong cả nước từ nay đến năm 1980 còn 2% hoặc trên 2% một ít, trong đó miền Bắc khoảng 1,5%, miền Nam khoảng 2,5%.

### PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

Phải hết sức đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động quần chúng. Cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch vừa có tính chất khoa học, vừa có tính chất cách mạng. Đây là cuộc đấu tranh cách mạng trên lĩnh vực tư tưởng và văn hóa. Phải kiên trì, nhẫn nại thuyết phục, phân tích có lý có tình trên cơ sở khoa học, đả phá những tư tưởng phong kiến lạc hậu, xây dựng tư tưởng mới, nếp sống mới trong nhân dân, làm cho mọi người hiểu rõ lợi ích to lớn trước mắt và lâu dài của vấn đề sinh đẻ có kế hoạch, trước hết là lợi ích đối với người phụ nữ, đối với gia đình và con cái họ.

Tuyên truyền về sinh đẻ có kế hoạch, đồng thời phải tuyên truyền về vệ sinh phụ nữ, vệ sinh thai sản, phòng và chữa bệnh phụ khoa.

Phải nói rõ tác hại do sinh đẻ quá nhiều, sinh đẻ dày, và sinh đẻ sớm. Đồng thời nêu rõ lợi ích và yêu cầu sinh đẻ có kế hoạch là phụ nữ sinh đẻ vừa phải (2, 3 con), sinh đẻ thưa (cách nhau 4 - 5 năm) và sinh đẻ khi người phụ nữ đã có cơ thể được phát triển hoàn thiện (20 tuổi trở lên).

Trước hết, người lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, và cán bộ nhân viên ngành y tế phải thông suốt chủ trương, gương mẫu thực hiện và tuyên truyền vận động quần chúng thực hiện.

— Đối tượng vận động là những phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ; đồng thời phải coi trọng tuyên truyền vận động trong nam giới, trong quân đội và công an. Phải giải thích cho các bậc phụ lão hiểu rõ đề ủng hộ chủ trương này.

Đối với đồng bào vùng tôn giáo và vùng dân tộc ít người, cần có phương thức tuyên truyền thích hợp. Đối với các dân tộc ít người mà dân số không phát triển thì khuyến khích phát triển dân số, hướng dẫn vệ sinh, khám chữa bệnh phụ khoa, nuôi con theo khoa học, xóa bỏ những tập quán lạc hậu có hại đến sức khỏe người mẹ và trẻ em.

Phải dùng nhiều hình thức tuyên truyền thích hợp (với từng vùng, từng đối tượng). Hình thức chủ yếu là nói chuyện và triển lãm. Chú ý đi sâu giải đáp thắc mắc và giúp đỡ giải quyết các khó khăn cho từng người.

— Trọng điểm của cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch là các thành phố, thị xã, vùng đồng bằng đông dân, các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, đơn vị bộ đội, công an. Phải chỉ đạo điểm đẻ rút kinh nghiệm trước khi mở rộng diện, làm từng bước vững chắc, liên tục; làm dứt điểm từng thời gian cho từng xã, huyện, cơ quan, đơn vị.

Về mục tiêu dứt điểm, qua nhiều năm thực hiện cho thấy:

— Ở địa phương, nếu muốn hạ tỷ lệ tăng dân số 1% thì phải vận động đặt vòng tránh thai được 5% trở lên số phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ so với số dân trong địa phương đó.

— Ở cơ quan, xí nghiệp, nếu muốn hạ tỷ lệ phụ nữ sinh đẻ trong một năm còn 10% so với tổng số nữ công nhân, viên chức, thì phải vận động 70% trở lên số cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai và 30% trở lên số nữ trong diện sinh đẻ thực hiện đặt vòng tránh thai.

— Phải kết hợp cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch với cuộc vận động nếp sống mới, gia đình văn hóa mới và cuộc vận động sản xuất và tiết kiệm.

— Phải tổng kết kinh nghiệm của những điển hình tiên tiến và phát động thi đua làm theo và vượt điển hình tiên tiến về cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch.

### TỜ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Bộ Y tế có trách nhiệm cùng với các ngành và các địa phương nghiên cứu việc xây dựng và từng bước giao chỉ tiêu phát triển dân số hàng năm cho mỗi địa phương để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Ủy ban nhân dân các cấp, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn bộ cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch trong địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

Đề giúp cho sự chỉ đạo, cần thành lập ban chỉ đạo cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch ở các cấp chính quyền, các cơ quan, xí nghiệp, đơn vị, thành phần [phần] gò n có:

Ở các cấp chính quyền: Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân làm trưởng ban, đại biểu y tế làm phó ban thường trực, đại biểu phụ nữ làm phó ban; đại biểu văn hóa — thông tin, đại biểu các đoàn thể công đoàn, thanh niên, nông hội (ở miền Nam) làm ủy viên. Ở xã có thêm đại biểu hợp tác xã nông nghiệp.

Ở cơ quan, xí nghiệp, đơn vị: thủ trưởng hoặc phó thủ trưởng làm trưởng ban, đại biểu y tế và phụ nữ làm phó ban, các đại biểu khác làm ủy viên.

Các đoàn thể phụ nữ, công đoàn, thanh niên, nông hội (ở miền Nam) phải là những thành viên tích cực trong công tác tuyên truyền vận động quần chúng.

Bộ Y tế cùng với Tổng công đoàn, Bộ Lao động, Bộ Nông nghiệp, Ban quản lý hợp tác xã thủ công nghiệp trung ương nghiên cứu ban hành hoặc trình Chính phủ ban hành các chế độ nghỉ ngơi, bồi dưỡng vật chất cho những chị em cán bộ, công nhân, viên chức Nhà nước, xã viên hợp tác xã khi đặt vòng tránh thai, nạo thai, hoặc khi có biến chứng do thực hiện biện pháp tránh thai. Đồng thời nghiên cứu đề nghị sửa đổi một số chế độ đã gây trở ngại cho việc vận động sinh đẻ có kế hoạch.

Bộ Y tế chịu trách nhiệm toàn bộ về mặt chuyên môn kỹ thuật, cung cấp dụng cụ, thuốc men và đào tạo, cung cấp các cán bộ chuyên môn cho các địa phương.

Đối với các tỉnh, thành ở miền Nam, Bộ Y tế và các đoàn thể công đoàn, phụ nữ, thanh niên cần cử các đoàn cán bộ có kinh nghiệm đến tận nơi hướng dẫn giúp đỡ, phổ biến kinh nghiệm, tổ chức thực hiện; đồng thời cần điều động một số cán bộ chuyên môn của các tỉnh, thành phố ở miền Bắc vào giúp cho các tỉnh, thành phố ở miền Nam đào tạo cán bộ tại chỗ.

Bộ Y tế có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện và cùng với các đoàn thể quần chúng, các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện tốt chỉ thị này, từng thời gian báo cáo lên Thủ tướng Chính phủ.

Vận động sinh đẻ có kế hoạch là một công tác lớn và khẩn thiết. Hội đồng Chính phủ yêu cầu các cơ quan chính quyền và đoàn thể các cấp nhận rõ ý nghĩa, mục đích và yêu cầu của công tác này, có kế hoạch và biện pháp cụ thể để thực hiện tốt chỉ thị này trong cơ quan, đơn vị và địa phương mình.

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 1978

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

*Phó thủ tướng*

LÊ THANH NGHỊ

### **THÔNG TƯ của Phó thủ tướng số 184-BT ngày 23-10-1978 hướng dẫn việc khen thưởng chuyên gia nước ngoài.**

Thực hiện chính sách của Đảng và Nhà nước khen thưởng chuyên gia nước ngoài, Phó thủ tướng đã có hai thông tư số 131-TTg ngày 16-8-1960 và số 606-HC ngày 20-3-1964 hướng dẫn việc khen thưởng huân chương Hữu nghị và huân chương Lao động cho các chuyên gia.

Trong những năm qua, việc khen thưởng này đã thể hiện sự đánh giá cao và lòng biết ơn của Đảng và Nhà nước ta đối với các chuyên gia đã tích cực làm tròn nghĩa vụ quốc tế, vì thế có tác dụng động viên tinh thần tích cực công tác của các chuyên gia và góp phần tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em.

Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, nước ta sử dụng ngày càng nhiều chuyên gia nước ngoài cho nên cần làm thật tốt công tác khen thưởng nhằm động viên các chuyên gia đem hết nhiệt tình cách mạng và trí tuệ cống hiến vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc của chúng ta, đồng thời góp phần củng cố hơn nữa tình đoàn kết hữu nghị và sự hợp tác giữa nước ta với các nước anh em và bạn bè trên thế giới.

Thông tư này hệ thống lại những quy định trong các thông tư trước đây, sửa đổi và bổ sung một số điểm cho phù hợp với tình hình hiện nay, quán triệt tinh thần nghị quyết số 58-NQ/OHK6 ngày 20-1-1977 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đặt ra huân chương Hữu nghị.

09636281

LawSoft \* Tel: +84-8-3845 6684 \* www.ThuVienPhapLuat.com